

Bản án số: 07/2019/HS-ST

Ngày 01/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Văn Nâu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Hà Bắc;
2. Ông Nguyễn Xuân Chung.

Th- ký ghi biên bản phiên toà: Bà Vũ Thị Kim Thùy - Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND huyện L tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 01/3/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện L mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2019/HSST ngày 02/01/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1998. Tên gọi khác: Không có.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn G, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1974, con bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1976 ; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2018 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, có mặt tại phiên toà.

Ng- ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Khúc Ngọc T, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bắc Giang, vắng mặt.

- Anh Lương Quang V, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 19/9/2018, Tổ công tác của Công an huyện L thực hiện kế hoạch tuần tra tại khu vực thị trấn Đ, huyện L. Khi tổ công tác đến phòng trọ của Khúc Ngọc T, sinh năm 1985, trú tại tổ dân phố H, thị trấn L, huyện

L, tỉnh Bắc Giang đang thuê ở thôn T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang, kiểm tra thì phát hiện Nguyễn Văn H, sinh năm 1998, trú tại thôn G, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang có dấu hiệu nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác đã tiến hành khám xét và thu giữ chiếc ví da nhãn hiệu Gucci, màu nâu trên người H bên trong chiếc ví đựng 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng- đỏ được dán kín niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT”; 01 điện thoại iphone 6 màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, số tiền 3.650.000 đồng và thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu Trắng-Bạc-Đen, biển kiểm soát 98F1-192.84, số khung 3902HY178463, số máy YA39E0178511. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa Nguyễn Văn H về trụ sở Công an huyện L để làm việc theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận như sau: Vào buổi trưa ngày 19/9/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy H gọi điện cho Đỗ Văn Tuyên, sinh năm 1987, trú tại thôn Nhiêu Thị, xã Tiên Hưng, huyện L, tỉnh Bắc Giang hỏi “Anh còn đồ không” (ý là anh còn ma túy không) để em ít, Tuyên trả lời “thế thì sang nhà” và hẹn H đến khu vực chân cầu L. Sau đó H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu Trắng- Bạc- Đen, biển kiểm soát 98F1-192.84 mượn của anh Lương Quang V, sinh năm 1999, trú tại thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang từ trước, chở chị Nguyễn Thị V Anh, sinh năm 2001 nhà ở thôn Đại Từ, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang là bạn ngồi sau đi khám sức khỏe, sau khi V Anh khám sức khỏe xong, H chở V Anh đi đến khu vực chân cầu L thì V Anh xuống xe vào một quán tạp hóa để mua khẩu trang, còn H điều khiển xe mô tô đi một mình đến chỗ hẹn là khu vực dãy phòng trọ ở khu vực chân cầu L. Khi đến nơi, H gọi cửa thì có Triệu Tuấn Duy, sinh năm 1992, trú tại thôn Trại Va, xã Đông Phú, huyện L, tỉnh Bắc Giang (là bạn của Tuyên) ra gặp H, lúc này cửa vẫn đóng, H ở bên ngoài còn Duy đứng ở bên trong, H đưa qua cửa sắt số tiền 700.000 đồng do H chuẩn bị từ trước cho Duy, Duy cầm tiền và quay vào trong nhà, H đứng đợi ở bên ngoài khoảng 10 phút, thì thấy có 01 bàn tay thò qua cửa sổ bằng gỗ phía bên phải cửa sắt mà H vừa đưa tiền thả xuống đất 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa màu đỏ bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng- đỏ. Thấy vậy, H nhặt số ma túy trên đút vào ví da màu nâu và đút ví vào túi quần phía sau, sau đó H điều khiển xe mô tô quay về đón V Anh đi về phòng trọ của Khúc Ngọc T, sinh năm 1985, trú tại tổ dân phố H, thị trấn L, huyện L thuê ở thôn Thân Phú, thị trấn Đồi Ngô, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Sau khi về đến phòng trọ, H đi vào phòng ngủ, còn chị V Anh ngồi bên ngoài trông máy bắn cá cho Khúc Ngọc T. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện L tuần tra phát hiện H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng như đã nêu ở trên.

Ngày 20/9/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L ra Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở Nguyễn Văn H tại thôn G, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Quá trình khám xét, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Vật chứng thu giữ được khi bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định. Tại kết luận giám định số 1247/KL-PC 09 ngày 20/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng, 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” và 01 mảnh viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng đều là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,445 gam (trong đó khối lượng tinh thể màu trắng 0,295 gam, tổng khối lượng 01 viên nén và 01 mảnh viên nén là 0,150 gam).

Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Văn H tàng trữ trái phép, H khai mua ma túy của Đỗ Văn Tuyên, sinh năm 1987 trú tại thôn Nhiêu Thị, xã Tiên Hưng, huyện L, tỉnh Bắc Giang và Triệu Tuấn Duy, sinh năm 1992 trú tại thôn Trại Va, xã Đông Phú, huyện L, tỉnh Bắc Giang ở dãy phòng trọ ở khu vực chân cầu L thuộc thị trấn L, huyện L vào trưa ngày 19/9/2018. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã triệu tập Tuyên và Duy đến trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Tuyên và Duy đều không thừa nhận việc đã bán ma túy cho H và không biết việc H mua ma túy ở đâu. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh nguồn gốc số ma túy mà H đã mua để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số 03/KSĐT ngày 02/01/2019 của VKSND huyện L, tỉnh Bắc Giang đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã luận tội bị cáo, phân tích tính chất và mức độ hành vi của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm nh- Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS 2015, xử phạt Nguyễn Văn H từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản và không có nghề nghiệp ổn định. Về xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo Nguyễn Văn H không có ý kiến tranh luận, đôi đáp gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án: Hồi 14 giờ 45 phút, ngày 19/9/2018, tại phòng trọ ở thôn Thân Phú, thị trấn Đồi Ngô, huyện L, tỉnh Bắc Giang do Khúc Ngọc T, sinh năm 1985, trú tại tổ dân phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bắc Giang đang thuê ở, khi Nguyễn Văn H đang có hành vi Tàng trữ trái phép **0,445 gam** ma túy Methamphetamine tại phòng trọ của T thì bị Tổ công tác của Công an huyện L kiểm tra phát hiện bắt giữ quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Nh- vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của bị cáo, của những người tham gia tố tụng khác và đề nghị HĐXX kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố theo khoản 1 Điều 249 BLHS. HĐXX nhận thấy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được HĐXX chấp nhận.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm nghiêm trọng đến chính sách độc quyền quản lý về các loại dược phẩm có tính chất gây nghiện của nhà nước, từ hành vi này của tội phạm, không những là một trong những nguyên nhân làm sứt mẻ đạo đức xã hội, phẩm chất và nhân cách của con người mà còn là nguyên nhân dẫn đến hạnh phúc gia đình bị đổ vỡ, rơi vào hoàn cảnh lâm than, kinh tế gia đình bị kiệt quệ và làm phát sinh các loại tội phạm khác trong đời sống, gia đình, cộng đồng và xã hội nên cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm, tù có thời hạn đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung về tội phạm.

[4]. Ngoài các yếu tố cấu thành định tội, cũng như các tình tiết định khung hình phạt. HĐXX xét thấy, cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5]. Ngoài hình phạt chính, có thể áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để sung công quỹ nhà nước. Song, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị, địa đình thuộc

diện hộ nghèo nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo và chấp hành án.

Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Văn H tàng trữ trái phép, H khai mua ma túy của Đỗ Văn Tuyền, sinh năm 1987 trú tại thôn Nhiêu Thị, xã Tiên Hưng, huyện L, tỉnh Bắc Giang và Triệu Tuấn Duy, sinh năm 1992 trú tại thôn Trại Va, xã Đông Phú, huyện L, tỉnh Bắc Giang ở dãy phòng trọ ở khu vực chân cầu L thuộc thị trấn L, huyện L vào trưa ngày 19/9/2018. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã triệu tập Tuyền và Duy đến trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Tuyền và Duy đều không thừa nhận việc đã bán ma túy cho H và không biết việc H mua ma túy ở đâu. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh nguồn gốc số ma túy mà H đã mua để xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với Nguyễn Thị V Anh, sinh năm 2001 trú tại thôn Đại Từ, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang không biết việc H đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý. Đối với Khúc Ngọc T không biết việc H tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng trọ ở thôn Thân Phú, thị trấn Đồi Ngô, huyện L mà T thuê nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý. HĐXX xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6]. *Về vật chứng*: Đối với chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 98F1-192.84 là phương tiện H dùng đi mua ma túy về tàng trữ trái phép, do trước đó H đã mượn của anh Lương Quang V, sinh năm 1999 trú tại thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Quá trình điều tra, anh V không biết việc H mượn xe mô tô của mình để đi mua ma túy. Ngày 03/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh V là chủ sở hữu để quản lý và sử dụng. HĐXX xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen và Nokia màu đen; 01 ví da màu nâu nhãn hiệu Gucci và số tiền 3.650.000 đồng, không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng đã được niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định nay cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù đ-ợc tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/9/2018. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen và Nokia màu đen; 01 ví da màu nâu nhãn hiệu Gucci và số tiền 3.650.000 đồng là tài sản của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tịch thu tiêu huỷ 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng đã được niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định.

3. Án phí: Căn cứ Điều 6, 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án; Điều 331, 332 và Điều 333 BLTTHS 2015.

Miễn nộp toàn bộ cho bị cáo Nguyễn Văn H tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo;
- L-u: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Nâu